

# KINH LUẬT DỊ TƯỚNG

## QUYỂN 25

### (CÁC QUỐC VƯƠNG HÀNH ĐẠO BỒ TÁT)

1. Khoét thân đốt đèn để được nghe pháp.
2. Đóng đinh trên người để được nghe pháp.
3. Vua Đại Quang Minh bố thí đầu mình cho Bà-la-môn.
4. Vua Thi-tỳ cắt thịt mình thay cho chim bồ câu.
5. Vua Tuệ Đăng xả thân bố thí.
6. Vua Đại Lực bố thí không tiếc thân mạng.
7. Vua Từ Lực chích máu thí cho năm quỷ Dạ-xoa.
8. Nhờ bố thí, vua Tu-đà-tu-ma được thoát mạng.
9. Vua Tát-hòa-đàn làm nô bộc cho Bà-la-môn.
10. Vua Cù-lâu-bà xả bỏ vợ con yêu quý để được nghe pháp.
11. Vua Thiện Túc ưa bố thí khiến quỷ vương hồi tâm

#### ***1. KHOẾT THÂN ĐỐT ĐÈN ĐỂ ĐƯỢC NGHE PHÁP:***

Vào thời quá khứ, ở cõi Diêm-phù-đề có vị vua tên Kiền-xà-ni-bà-lê thống trị tám vạn bốn ngàn tụ lạc. Nhà vua nhân từ, thương yêu tất cả, nhân dân sung sướng, lúa gạo tốt tươi, nhưng nhà vua vẫn chưa toại nguyện. Vì muốn cầu diệu pháp để chính mình và mọi người đều được lợi ích, nhà vua truyền lệnh khắp trong nước:

- Nếu ai có diệu pháp nói cho ta nghe, ý muốn gì, ta sẽ cung cấp đầy đủ.

Có vị Bà-la-môn tên Lao-độ-sai nói:

- Tôi có diệu pháp.

Nhà vua ra đón tiếp, lễ bái, thưa với Bà-la-môn:

- Kính xin Đại sư thuyết diệu pháp cho tôi nghe.

Lao-độ-sai nói:

- Nay đại vương muốn được nghe diệu pháp thì phải khoét trên thân mình một ngàn lỗ, đốt đèn cúng dường ta, thì ta sẽ thuyết pháp cho

nghe.

Nhà vua truyền lệnh khắp cõi Diêm-phù-đề, xin khát bảy ngày sau sẽ khoét thân, đốt đèn cúng dường. Nghe thế, nhân dân buồn rầu, đi đến chỗ vua tâu rằng:

- Kính thưa Đại vương, muôn dân được an lạc là nhờ vua, như con thơ nường nấu mẹ hiền. Nếu vua băng hà thì muôn dân trông cậy vào ai? Tại sao chỉ vì một Bà-la-môn này mà vua nỡ bỏ tất cả?

Nhà vua đáp:

- Các ông không nên ngăn cản đạo tâm Vô thượng của ta, ta hi sinh thân này chỉ vì nguyện cầu thành Phật. Sau này thành Phật, ta sẽ độ cho các ông trước.

Khi đó, ai nấy đều buồn bã, khóc lóc, gieo mình xuống đất. Nhà vua liền khoét thân, bày các thớ thịt, để bắc vào, thưa với Bà-la-môn:

- Kính xin Đại vương thương xót thuyết pháp trước, sau sẽ châm lửa, sợ mạng tôi tuyệt thì không kịp nghe pháp.

Lao-độ-sai nói kệ:

*Thường rồi phải hết  
Cao thì phải rơi  
Hợp sẽ có tan  
Sinh thì có tử.*

Nghe bài kệ này, nhà vua hết sức vui mừng, liền bảo đốt lửa và tự phát thệ rằng:

- Pháp ta tìm cầu là thành Phật. Sau khi thành Phật, tôi sẽ dùng trí tuệ quang minh giác ngộ chúng sanh.

Nói vừa dứt lời, Trời đất chấn động mạnh, lên tới cõi Tịnh cư cũng đều rung chuyển. Thấy nhà vua không màng đến thân mạng, tất cả Chư thiên bay xuống đứng lấp cả Hư không, nước mắt tuôn ra giống như mưa ngập. Trời Đế-thích đến hỏi:

- Nhà vua đau khổ như vậy thì có hối hận gì không?

Nhà vua đáp:

- Không hối hận.

Nhân đó, nhà vua thề rằng: Nếu tâm tôi hoàn toàn không hối hận thì xin thân thể tôi được bình phục như cũ.

Ngay khi ấy, những lỗ trên mình lại được bình phục như cũ.

Này các Tỷ-kheo, ông vua thuở đó chính là ta.

(Trích kinh Hiền Ngu quyển 1)

**2. ĐÓNG ĐÌNH TRÊN NGƯỜI ĐỂ ĐƯỢC NGHE PHÁP:**

Vào thuở quá khứ, ở cõi Diêm-phù-đề có vị đại quốc vương tên Tỳ-lăng-kiệt-lê thích nghe diệu pháp.

Bấy giờ, có vị Bà-la-môn tên Lao-độ-sai tới cửa cung nói:

- Tôi có khả năng thuyết pháp. Nếu nhà vua có thể đóng lên thân mình một ngàn cái đinh, tôi sẽ thuyết pháp cho nghe.

Nhà vua nói:

- Trong vòng sanh tử luân hồi, ta đã bỏ vô số thân mạng, có lẽ bị ba độc thiêu đốt mà chết, số xương trắng chất cao hơn núi Tu-di, máu chảy ra nhiều hơn nước năm sông lớn, nước mắt nhiều hơn nước bốn biển, nhưng chỉ lúống uống, chưa từng vì pháp. Nay ta đóng đinh vào mình để cầu thành Phật. Sau này thành Phật, ta dùng kiến trí tuệ để phá trừ kết sử của các ông. Các ông không nên ngăn cản đạo tâm Vô thượng của ta.

Thấy vua nói khẳng khái như vậy, mọi người đều im lặng. Lúc đó, Lao-độ-sai liền nói kệ:

*Tất cả đều vô thường  
Hễ sanh ắt có khổ  
Các pháp không, vô chủ  
Thật chẳng phải của ta.*

Bà-la-môn đọc kệ xong, nhà vua đóng đinh vào người và lập thế rằng:

- Nếu ta mãi mãi không hối hận thì thân thể lại được bình phục như cũ. Vừa dứt lời, thân thể quả nhiên lại được bình phục như cũ.

(Trích kinh Hiền Ngu quyển 1)

**3. VUA ĐẠI QUANG MINH BỐ THÍ ĐẦU MÌNH CHO BÀ-LA-MÔN:**

Vào thuở quá khứ, ở nước Ba-la-nại có vua Đại Quang Minh nhân từ, thương yêu tất cả, không trái ý người. Cùng thời ấy, có vua nước nhỏ thường mang lòng oán ghét.

Vào ngày trai trong tháng, vua Đại Quang Minh dùng năm trăm con voi lớn chở các thứ châu báu, thức ăn, áo mặc đến một chợ lớn và ngoài bốn cửa thành để bố thí cho mọi người.

Bấy giờ, những nước thù địch và những kẻ oán ghét nghe vua Đại Quang Minh bố thí, tự ý đến lấy trước.

Khi ấy, ông vua nước nhỏ sinh lòng ganh ghét, liền triệu tập quần thần, nói rằng:

- Nếu ai có thể xin được đầu của vua Đại Quang Minh, thì sẽ được thưởng một ngàn cân vàng.

Lúc đó, có một Bà-la-môn nói:

- Tôi làm được việc này.

Nhà vua cung cấp lương thực cho Bà-la-môn.

Khi Bà-la-môn đến ranh giới nước Ba-la-nại, đất liền chấn động sáu lần, chim muông bỏ chạy tứ tán, mặt Trời, mặt trăng bị lu mờ, tinh tú mất vị trí, cầu vòng đỏ, đen, trắng, ngày đêm thường hiện sau băng. Trong nước, tất cả ao hồ, khe suối đều khô cạn.

Lúc Bà-la-môn đến cửa thành, thần giữ cửa bảo người gác cửa rằng:

- Bà-la-môn đại ác này từ phương xa đến, muốn xin đầu đại vương, người chớ cho vào.

Bà-la-môn phải đứng ngoài cửa thành từ một cho đến bảy ngày, không thể vào được. Một hôm, y nói với người giữ cửa:

- Tôi từ xa tới đây, muốn được yết kiến đại vương.

Người giữ cửa liền vào tâu vua.

Nghe vậy, nhà vua tức tốc ra đón tiếp, như con được gặp cha. Vua làm lễ trước rồi hỏi:

- Đường xá xa xôi, nay Ngài mới đến, có mệt nhọc lắm không?

Bà-la-môn đáp:

- Tôi ở phương xa, nghe nhà vua bố thí không trái ý người. Thanh danh của bệ hạ vang xa, trên thấu đến Trời xanh, dưới suốt tận sông Hoàng. Cho nên, tôi từ xa đến, muốn xin bệ hạ một vật.

Nhà vua nói:

- Ta bố thí tất cả, Ngài cần gì, xin cứ tự nhiên.

Bà-la-môn nói:

- Thật như thế sao? Nay tôi đến đây chỉ xin cái đầu của bệ hạ, chớ không cần vật gì khác.

Nghe nói vậy, nhà vua suy nghĩ: Từ vô thủy kiếp đến nay, ta chưa từng vì pháp quên thân, luống uổng chịu sự sanh tử làm một nhọc tinh thần. Nay có thân này đã thể cùng chúng sanh, cầu đạo Bồ-đề, nếu không cho thì trái với bản nguyện của ta, và nhờ duyên gì để chứng được đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Tự nghĩ thế rồi, nhà vua nói với Bà-la-môn:

- Được lắm, nhưng hãy chờ ta tìm người phó thác ngôi vua, phu nhân và thái tử, sau bảy ngày ta sẽ dâng đầu cho Ngài.

Bấy giờ, nhà vua vào cung nói với các phu nhân:

- Có Bà-la-môn muốn xin đầu của ta và ta đã hứa cho họ rồi.

Phu nhân và Thái tử nghe xong, gieo mình xuống đất, cất tiếng khóc than, tự nhổ tóc mình, xé rách y phục, rồi tâu vua:

- Tâu Đại vương, vật đáng quý trên đời không có gì bằng thân mình, tại sao hôm nay Đại vương đem bố thí cho người.

Bấy giờ, năm trăm vị đại thần hỏi Bà-la-môn:

- Ông dùng cái đầu máu mủ hôi thối này làm gì?

Bà-la-môn đáp:

- Tôi chỉ xin đầu, còn dùng làm gì không cần phải hỏi.

Các đại thần nói:

- Người vào nước ta, ta hỏi người, người phải trả lời.

Khi ấy, Bà-la-môn cũng muốn nói thật, nhưng trong lòng sợ hãi, sợ bị mất mạng.

Biết ý, các đại thần nói:

- Chúng tôi sẽ vì Đại vương mà tha cho người, người đừng sợ hãi.

Này Bà-la-môn nghèo kia, người lấy cái đầu này làm gì? Chúng tôi năm trăm người, mỗi người làm một cái đầu bằng bảy báu để đổi cho người và cho người các thứ cần dùng.

Bà-la-môn nói:

- Tôi không cần.

Bấy giờ, các vị đại thần không được thỏa nguyện, cất tiếng than khóc, tâu lên Đại vương:

- Đại vương nở lòng nào chỉ vì một Bà-la-môn mà bỏ đất nước, vĩnh viễn xa lìa phu nhân, Thái tử.

Nhà vua nói:

- Nay ta vì tất cả chúng sanh nên xả bỏ thân này.

Vị đệ nhất đại thần thấy nhà vua đã quyết định, liền suy nghĩ: Ta nay làm sao có thể ngồi nhìn Đại vương xả bỏ thân này. Nghĩ thế rồi, vị đại thần vào một căn phòng vắng vẻ, dùng dao tự sát.

Lúc đó, nhà vua đi ra vườn sau, gọi Bà-la-môn đến bảo:

- Ông đến xin đầu ta, ta vì thương xót ông, không làm trái ý. Ta nguyện đời sau được đầu trí tuệ để bố thí cho các ông.

Nói xong, nhà vua đứng dậy, chấp tay, đánh lễ chư Phật mười phương và nguyện rằng: Kính lạy chư Phật, chư đại Bồ-tát trong mười phương, uy thần ủng hộ, khiến cho con được thành tựu việc này.

Nguyện xong, nhà vua bảo Bà-la-môn tự động cắt đầu mang đi.

Bà-la-môn nói:

- Nhà vua như lực sĩ, nếu khi đầu đón không thể chịu nổi, sinh ra

hối hận mà trở lại giết tôi sao? Nếu vua xét điều đó có lý, sao không tự cột tóc mình vào cành cây?

Vua nghe lời này càng thêm thương cảm, tự nghĩ: Bà-la-môn này già yếu, nếu không cắt được đầu ta sẽ mất lợi ích lớn.

Theo lời thỉnh cầu, nhà vua lấy tóc trói mình vào cây, bảo Bà-la-môn:

- Ông hãy cắt đầu ta, rồi đặt vào tay ta, ta sẽ trao cho ông.

Khi ấy, Bà-la-môn rút dao, tiến tới. Vị thần cây liền lấy tóc Bà-la-môn bắt tĩnh, ngã lăn ra đất.

Lúc đó, vua Đại Quang Minh bảo thần cây:

- Sao ông không giúp tôi, lại còn làm tôi khó xử.

Nghe vua nói thế, thần cây sanh lòng khổ não. Nhà vua la lớn: Khổ thay! Giữa không trung không một đám mây mà đổ mưa máu, Trời đất chấn động, mặt Trời lu mờ.

Bấy giờ, Bà-la-môn liền cắt đầu vua, đem về nước mình.

Năm trăm thái tử và các quần thần thâu nhật thi hài, xương cốt còn lại của vua, xây tháp cúng dường.

Đức Phật bảo A-nan: Vị đệ nhất đại thần lúc ấy thấy vua Đại Quang Minh đem đầu bố thí, không chịu đựng nổi, nên đành tự sát, nay chính là Xá-lợi-phất; còn vua Đại Quang Minh chính là ta.

( Trích kinh Đại Phương Tiện Phật Báo Ân quyển 4)

#### **4. VUA THI-TỶ CẮT THỊT MÌNH THẾ MẠNG CHIM BỒ CÂU:**

Vua Thi-tỳ tinh tấn tu tập, thương yêu tất cả chúng sanh như mẹ thương con.

Lúc đó, ở đời không có Phật, Thích Đề Hoàn Nhân khi sắp mạng chung tự nghĩ:

- Nơi nào có bậc Nhất thiết trí?

Đế-thích đi hỏi khắp nơi vẫn không ai cho biết, nên đành ngồi suy tư lo buồn.

Ngay lúc đó, có ông sư biến hóa là Trời Tỳ-thủ-yết-ma, đến hỏi Đế-thích:

- Thưa Thiên chủ, vì sao Ngài lo buồn?

Đáp:

- Ta buồn vì không tìm được bậc Nhất thiết trí.

Tỳ-thủ-yết-ma bảo:

- Có Bồ-tát bố thí, trì giới, thiền định, trí tuệ không bao lâu nữa sẽ

được làm Phật.

Đế-thích hỏi:

- Ai vậy?

Đáp:

- Đó là vua Thi-tỳ dòng họ Ưu-thi-na.

Đế-thích nói với Tỳ-thủ-yết-ma:

- Nay chúng ta nên đến thử vị này.

Bây giờ, Tỳ-thủ-yết-ma biến thành chim Bồ câu mắt hồng, chân đỏ. Đế-thích biến làm chim Ưng, bay nhanh đuổi theo chim Bồ câu. Chim Bồ câu bay thẳng vào vách vua Thi-tỳ, toàn thân nó run rẩy, mắt nháy liên tục, hơi thở ngắn lại.

Nhìn thấy cảnh này, mọi người cùng bảo nhau:

- Vua này nhân từ, thương yêu tất cả, có thể che chở cho nó. Chim Bồ câu bé nhỏ này đã theo nhà vua cũng như người ta đã được vào nhà.

Lúc ấy, chim Ưng ở trên cây gần đó nói với vua Thi-tỳ:

- Hãy trả chim Bồ câu lại cho tôi, nó là phần của tôi.

Nhà vua bảo chim Ưng:

- Con chim này ta nhận nó trước, chứ không phải người bắt được.

Khi ta mới phát tâm đều muốn độ tất cả chúng sanh.

Chim Ưng nói:

- Nhà vua muốn độ tất cả chúng sanh, tôi không phải trong số đó ư? Vì sao riêng tôi không được thương xót mà còn bị nhà vua cướp đoạt thức ăn.

Nhà vua đáp:

- Người cần ăn thứ gì? Ta đã phát nguyện nếu có chúng sanh nào đến với ta, ta sẽ cứu hộ chúng. Người cần ăn thứ gì, ta sẽ cung cấp cho.

Chim Ưng nói:

- Tôi cần thịt tươi của loài thú vừa mới bị giết.

Nhà vua suy nghĩ: Việc này thật khó, ta không thể giết con vật một cách vô cớ. Vì sao ta lại giết con này đem cho con kia ăn. Nghĩ vậy rồi, nhà vua quyết định:

*Thịt này của ta đây  
Cũng phải già, bệnh, chết  
Không bao lâu thối rữa  
Nó cần, ta nên cho.*

Quyết định xong, nhà vua gọi người đem dao đến, tự cắt thịt đùi

của mình cho chim Ưng.

Chim Ưng nói với nhà vua:

- Nhà vua tuy đã cho ta thịt tươi, nhưng phải cho số thịt ấy nặng bằng chim Bồ câu.

Nhà vua bảo:

- Đem cân đến, rồi để thịt một bên, chim một bên, cắt hết thịt vua mới nặng bằng chim Bồ câu.

Nhà vua tự trách: Ta phải vững tâm, không được mê muội. Ta đã lập nguyện muốn độ thoát tất cả chúng sanh đọa trong biển khổ, vì sao ta lại chểnh mảng muộn phiến, cái khổ này rất ít so với cái khổ địa ngục. Ta là người có trí tuệ, tinh tấn, trì giới, thiền định mà vẫn lo sợ cái khổ này, huống chi những người trong địa ngục không có trí tuệ.

Khi tâm vua đã quyết, Trời đất chấn động sáu cách: Sóng biển dâng cao, cây khô nở hoa, Trời xối mưa thơm và rải các hoa quý. Thiên nữ ca ngợi nhà vua sẽ được thành Phật.

Đế-thích hỏi vua:

- Ngài cắt thịt đau đớn khổ sở, trong lòng không oán hận, không sợ chết hay sao?

Nhà vua nói:

- Ta rất vui, không oán hận cũng không sợ chết.

Đế-thích hỏi:

- Ai sẽ tin Ngài?

Khi ấy, nhà vua lập thề rằng: Nếu ta cắt thịt máu chảy mà không sân, không hận, không hề buồn phiến để cầu thành Phật, xin nguyện khiến cho thân ta liền được bình phục.

Vừa dứt lời, thân thể nhà vua lại được bình phục như cũ.

(Trích Luận Đại Trí quyển 4)

### **5. VUA TUỆ ĐĂNG XẢ THÂN BỐ THÍ:**

Ở nước Xá-vệ có một trú xứ riêng biệt, đất đai bằng phẳng.

Một thời, Đức Phật đến đó ngồi, Phạm thiên, Đế thích và các Tứ Thiên vương, các vua ở cõi người như Bình Sa Vương v.v... đều bạch Phật:

- Chúng con muốn sắp đặt tòa cao cho Thế tôn ngồi.

Đức Phật bảo:

- Thôi đi, ta tự biết thời.

Bấy giờ, các cư sĩ tin theo ngoại đạo đều sắp đặt tòa ngồi giá trị vô cùng. Lại có các cư sĩ tin ưa cúng dường Phật. Từ ngày mồng một



đến ngày rằm hàng tháng, các vua Ma Kiệt, Bình Sa v.v... thiết lễ cúng dường, giữa các tòa ngồi tự nhiên có tòa sư tử bằng bảy báu. Đức Như Lai ngồi trên tòa sư tử và đại chúng vào chỗ của mình.

Hôm ấy, có vị đàn việt tới phiên thiết lễ cúng dường, dâng nhành dương lên Phật. Đức Phật rửa răng xong, quăng nhành dương ra sau lưng, tức thì ở đó mọc lên một cây lớn, cành lá nhánh rễ tốt tươi rậm rạp. Mọi người thấy thần lực của Phật như thế, vui mừng ngợi khen là điều chưa từng có.

Lúc đó, Đức Thế tôn dùng vô số phương tiện giảng nói các pháp khiến ai nấy đều vui mừng, vô số trăm ngàn người ngay tại chỗ ngồi xa kia trần cấu, đặc pháp nhân tịnh. Cứ thế, Đức Phật hiện bày các loài thần biến khác nhau đến mười lăm ngày. Mọi người thấy thần lực biến hóa của Phật đều vui mừng. Đức Phật thuyết pháp khiến họ đặc pháp nhân tịnh.

Mười lăm ngày kể đó, vua Ma Kiệt, Bình Sa thiết trai cúng dường cho Đức Phật và chúng Tăng. Đồng thời, vua Ba la thù đề, vua Ưu đà diên, vua Phạm Thi, vua Ba-tư-nặc, phu nhân Mạt-lợi, trưởng giả Lê-sư-đạt-đa-phú-la-na, tất cả đại chúng đều thiết trai cúng dường. Thọ trai xong, Đức Phật để bát xuống, rửa tay. Vua Bình Sa lấy ghế thấp đặt ngồi trước mặt Phật.

Bấy giờ, Đức Thế tôn không ngồi kiết già mà gác chân lên ghế, đất liền chấn động sáu lần mười tám cách. Khi đó, tướng bánh xe dưới chân Đức Phật sáng rõ, có một ngàn luân quách, chiếu khắp ba nghìn cõi nước. Vua Ma Kiệt thấy vậy, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trích áo bày vai hữu, gối hữu quỳ sát đất, bạch rằng:

- Bạch Đức Thế tôn, xưa kia Ngài tạo phước đức gì mà được tướng tốt này?

Đức Phật bảo vua Bình Sa:

- Vào thời quá khứ, nơi cõi Diêm-phù-đề, có vị vua tên Lợi Chúng Sanh. Đất nước giàu có, nhân dân hùng mạnh. Nhà vua thống lãnh tám vạn bốn ngàn thành, năm mươi lăm ức tụ lạc. Thành vua ở tên Tuệ Quang, đệ nhất phu nhân của vua tên Tuệ Sự. Ban đầu không có con cái, phu nhân đi cầu con nối dõi, lễ lạy Chư thiên, và cầu nguyện khắp các thần núi, thần sông. Sau đó, phu nhân mang thai, mới tau vua rằng: Thần thiếp nay đã có thai.

Nghe vậy, vua cung cấp cho phu nhân các thức ăn, quần áo, thuốc men nhiều gấp bội. Sau đó, phu nhân hạ sinh một bé trai diện mạo khôi ngô tuấn tú. Ngày đưa bé ra đời, có tám vạn bốn ngàn kho tàng dưới

lòng đất tự nhiên vọt lên xếp thành hàng tùy theo đồ vật. Nhà vua bảo phu nhân đặt tên con là Tuệ Đăng. Về sau, vua băng hà.

Năm Thái tử lên tám, chín tuổi, phu nhân dạy con học kỹ nghệ, thư toán, cưỡi ngựa. Năm Thái tử mười lăm tuổi, các thần lên tâu: Đại vương đã băng hà, Thái tử nên lên ngôi kế vị.

Thái tử đáp: Đời trước, ta làm vua sáu năm, sau phải đọa địa ngục sáu vạn năm. Vì vậy, ta không thể làm vua được.

Quần thần tâu: Có cách nào khác để Thái tử làm vua được không?

Thái tử nói: Nếu những người trong cõi Diêm-phù-đề này hoặc nam, hoặc nữ, những loài biết nói đều hành thập thiện, ta sẽ làm vua.

Quần thần nghe Thái tử nói như thế, liền ra lệnh cho bốn phương. Bấy giờ, mọi người trong cõi Diêm-phù-đề đều hành thập thiện: không sát sanh v.v.. Quần thần tâu lên Thái tử: Nay Thái tử có thể lên ngôi.

Thái tử liền tự lên ngôi kế vị.

Quần thần lại tâu: Lúc bệ hạ mới sinh ra, có tám vạn bốn ngàn kho tàng ẩn trong lòng đất tự nhiên hiện ra. Nay xin bệ hạ đem nhập vào kho vua.

Vua phán: không nên nhập vào kho.

Vua lại ra lệnh: Chỗ nào có kho tàng nên đem ra ngã tư đường bố thí cho các Sa-môn, Bà-la-môn, những kẻ nghèo khó, cô cút, già nua.

Quần thần vâng lệnh vua, chỗ nào có kho tàng đều đem ra ngã tư đường ở tám vạn bốn ngàn cửa thành và bố thí cho mọi người.

Bấy giờ, Trời Đế Thích hóa làm một chàng trai, đến nói với đại thần: Nhà vua bảo tôi làm mười điều ác.

Đại thần tâu lên vua, hỏi vua có ra sắc lệnh này không? Vua bảo: Trước đây, ta ra lệnh loài biết nói trong cõi Diêm-phù-đề đều hành thập thiện, chớ không hề phán như vậy.

Vua liền cưỡi voi báu đến chỗ chàng trai và hỏi: Người nói Tuệ Đăng này dạy người làm mười điều ác ư?

Hóa nhân đáp: Quả đúng như vậy.

Nhà vua lại hỏi: Người có thể hành thập thiện không?

Đáp: Nếu người nào muốn thành tựu Bồ-tát đạo, ta sẽ ăn tươi nuốt sống máu thịt của người ấy. Sau đó, ta mới hành thập thiện.

Nghe nói vậy, vua suy nghĩ: Từ vô thủy đến nay, ta đã trải qua biết bao đau khổ, luân chuyển trong năm nẻo, giết hại càng nhiều. Thế rồi, nhà vua liền cầm dao tự cắt thịt đùi, lấy đồ đựng đầy máu, đưa cho hóa nhân và bảo: Đây chàng trai, người hãy ăn thịt uống máu đi, rồi

thực hành thập thiện.

Vị hóa nhân kia liền biến mất, rồi hiện lại thân Đế Thích, hỏi vua rằng: Bồ thí vì một thiên hạ hay vì bốn thiên hạ?

Vua đáp: Vì cầu đạo Vô thượng, độ những người chưa được độ.

Đế Thích lấy cam lồ cõi Trời rưới lên vết thương của vua. Nhà vua được bình phục như cũ, làm lợi ích chúng sanh.

Này các Tỷ-kheo, phụ vương lúc ấy nay là phụ vương của ta, đệ nhất phu nhân nay là thân mẫu của ta, còn vua Tuệ Đăng chính là ta vậy.

( Trích luật Tứ Phần quyển 2)

### **6. VUA ĐẠI LỰC BỐ THÍ KHÔNG TIẾC THÂN MẠNG:**

Vào thời quá khứ, có vị vua tên Đại Lực, thiện căn rất lớn, mở hội bố thí rộng khắp, ai muốn gì được nấy, cần ăn cho ăn, cho đến voi, ngựa, trâu, dê, ruộng vườn, đất đai, tài sản, cũng đều cho cả.

Lúc ấy, tôn giả Mục-liên nói:

- Ông là người bố thí rộng lớn.

Trời Đế Thích liền hóa làm Bà-la-môn đến nói với vua:

- Nhà vua bố thí rộng lớn như thế, tôi nay cần một phần thân thể của vua.

Nhà vua suy nghĩ: Vị Bà-la-môn này không cần của cải, nay đến đây muốn phá hạnh nguyện bố thí của ta. Nếu ta không cho vị ấy một phần cơ thể, tức ta đã tự phá việc đại thí của ta.

Nghĩ thế xong, vua bảo Bà-la-môn:

- Tôi cho ông một phần thân thể của tôi đây, hãy cắt lấy mang đi.

Thế nhưng, hôm nay còn có rất nhiều người từ khắp nơi tụ về đây xin, tôi muốn ai nấy cũng được đầy đủ.

Bà-la-môn nói:

- Một mình tôi đây còn chưa đủ, nói chi đến người khác.

Nhà vua liền lấy dao tự cắt cánh tay mình đưa cho Bà-la-môn, nhưng không hề hối hận. Một lòng bố thí, xả bỏ tất cả của cải, nên cánh tay lại bình phục như cũ.

Đế Thích làm nhân duyên chướng ngại, phước Trời đã hết, phải đọa địa ngục A-tỳ.

Này các Tỷ-kheo, vua Đại Lực chính là thân ta, còn Đế Thích nay là Điều-đạt.

( Trích kinh Bồ-tát Tạng quyển hạ)

### **7. VUA TỪ LỰC CHÍCH MÁU THÍ CHO NĂM QUỶ DẠ-XOA:**

Lúc Đức Phật ở nước Xá-vệ, tôn giả A-nan, sau khi thọ trai, vào rừng ngồi thiền suy nghĩ: Đức Như Lai xuất hiện ở đời, đem lại sự an vui cho mọi loài chúng sanh. Còn các ông Kiều Trần Như v.v... nhờ trông căn lành gì mà khi cửa pháp vừa mở, được vào trước tiên? Tôn giả đem điều thắc mắc này bạch lên Đức Phật. Đức Phật bảo A-nan:

- Nhóm ông Kiều Trần Như v.v... từ kiếp xa xưa trong quá khứ, nơi cõi Diêm-phù-đề này, có vị đại quốc vương tên Di La (đời Lương dịch là Từ Lực) có hai vạn phu nhân và một vạn đại thần. Nhà vua thực hành Bốn tâm vô lượng (từ, bi, hỷ, xả) chưa từng lười mỏi. Nhà vua dạy dân thực hành thập thiện nhờ đó bốn phương ngưỡng mộ, cõi nước an vui. Nhưng có bọn quỷ gây bệnh dịch thường hút máu người. Lúc ấy, nhân dân nhiếp hộ thân, khẩu, ý, chuyên hành thập thiện, bọn quỷ kia không xâm được nên đó khát ồm gầy.

Bấy giờ, năm con quỷ dạ-xoa đi đến tâu vua:

- Chúng tôi sống nhờ vào khí huyết loài người mà được toàn mạng. Từ khi nhà vua dạy dân thực hành thập thiện, chúng tôi đói khát, không còn cách nào để sống. Đại vương rộng lượng há không thương xót chúng tôi sao?

Nghe nói vậy, nhà vua thương cảm, tự chính vào năm chỗ ngay mạch máu trên thân. Năm quỷ dạ-xoa nhờ uống máu, thỏa thích vô cùng. Nhân đó, vua dặn chúng:

- Các người phải nhớ tu thập thiện. Ta nay chích thân lấy máu để giúp các người khỏi đói khát. Sau này ta thành Phật, sẽ dùng máu giới định tuệ của pháp thân diệt trừ ba độc của các người, đưa các người đến cõi Niết-bàn.

Này các Tỳ-kheo, vua Từ Lực bấy giờ chính là ta, còn năm quỷ dạ-xoa là nhóm năm anh em Kiều Trần Như. Ta đời đời lập nguyện sẽ độ họ trước tiên, nên được như thế.

( Trích kinh Hiền Ngu quyển 2)

### **8. NHỜ BỐ THÍ, VUA TU-ĐÀ-TU-MA ĐƯỢC THOÁT MẠNG:**

Xưa, có vua Tu-đà-tu-ma chuyên tâm trì giới, thường nói lời chân thật. một hôm, vào sáng sớm, vua ngồi xe dẫn các thể nữ ra vườn dạo chơi. Khi ra khỏi cửa thành, có một vị Bà-la-môn đến khát thực. Vua nói:

- Được. Tôi kính vâng lời dạy của Như Lai. Đợi khi tôi trở về sẽ cho, còn bây giờ tôi phải đến vườn tắm rửa vui chơi.

Lúc đó, có vua của loài chim hai cánh tên là Lộc Túc, từ trên Hư không bay xuống đám thể nữ bắt vua đem đi. Các thể nữ gào khóc làm kinh động cả nước, trong và ngoài thành ai cũng lo lắng xôn xao. Vua Lộc Túc cấp vua Tu-đà-tu-ma đem về núi, nơi đó có sẵn chín mươi chín vị vua bị bắt trước. Vua Tu-đà-tu-ma khóc như mưa. Lộc Túc hỏi:

- Nay Đại Sát-lợi Vương, vì sao ông khóc như trẻ con vậy? Con người có sanh thì có tử, có hợp ắt có chia lìa.

Vua Tu-đà-tu-ma vương đáp:

- Tôi không sợ chết, nhưng buồn vì mình không giữ được lời hứa. Từ khi sanh ra cho đến nay, tôi chưa hề nói dối lần nào. Sáng sớm hôm nay, tôi vừa ra khỏi cửa thì có một vị Bà-la-môn đến khát thực. Lúc đó, tôi hứa khi trở về sẽ bố thí. Không ngờ, đã xảy ra sự việc này, khiến tôi không giữ được lời hứa, tự mình phải chuốc lấy tội lừa dối, thế nên tôi khóc.

Vua Lộc Túc nói:

- Như ông sợ mang tiếng lừa dối, tôi cho phép ông trở về bố thí bảy ngày cho vị Bà-la-môn đó, xong việc phải trở lại ngay. Nếu quá bảy ngày, ông không trở lại, tôi sẽ dùng sức mạnh của đôi cánh đến bắt ông dễ dàng.

Vua Tu-đà-tu-ma được trở về bốn quốc tự do bố thí, lập thái tử lên ngôi, tập hợp nhân dân nói lời xin lỗi: Trí tuệ của tôi không đủ nên trị nước không đúng pháp, xin được dung thứ cho. Như tôi ngày nay, chính thân này cũng không phải của mình, về đây rồi lại đi.

Nhân dân cả nước và những người thân thích đều sụp lạy xin vua ở lại, thưa:

- Mong nhà vua lưu tâm che chở nước này, đừng sợ Lộc Túc quở vương. Bây giờ, chúng ta nên thiết lập nhà sắt, binh lính hùng mạnh. Dù Lộc Túc có phép thần cũng không đáng sợ.

Vua bảo:

- Không được như thế, rồi nói kệ:

*Nói thật, giới thứ nhất*

*Nói thật sẽ sinh thiên*

*Nói thật lớn nhân cách*

*Nói dối vào địa ngục*

*Ta nay giữ lời thật*

*Thà bỏ mạng sống này*

*Tâm không hề hối hận.*

Suy nghĩ như vậy rồi, nhà vua liền đi đến chỗ vua Lộc Túc. Lộc Túc từ xa trông thấy vua rất vui vẻ nói:

- Ông là người nói thật, không để mất lòng tin. Mọi người ai cũng tiếc thân mạng, ông đã thoát chết mà còn đến nộp mạng, tôi tin ông là bậc đại nhân.

Bấy giờ, vua Tu-đà-tu-ma khen ngợi công đức nói thật. Nói thật là phẩm cách làm người, nói dối thì không còn nhân cách. Cứ như thế, Tu-đà-tu-ma vương dùng nhiều lời khen ngợi lời nói thật, quở trách việc nói dối. Nghe xong, Lộc Túc khởi lòng tin thanh tịnh, nói với vua Tu-đà-tu-ma rằng:

- Nay ta thả ông và cũng thả chín mươi chín vị vua kia. Đó là công đức trì giới Ba-la-mật.

( Trích Đại Trí Độ Luận quyển 4)

### **9. VUA TÁT-HOÀ-ĐÀN LÀM NÔ BỘC CHO BÀ-LA-MÔN:**

Xưa có vị quốc vương hiệu Tát-hòa-đàn (đời Lương gọi là Nhất Thiết Thí) luôn giữ hạnh ai đến xin đều được vừa ý. Vì vậy, danh tiếng nhà vua vang khắp tám phương. Ngài Văn Thù Sư Lợi muốn đến thử vua, bèn hóa làm một Bà-la-môn trẻ từ nước khác đi đến cung vua. Nhà vua rất vui mừng liền ra nghinh đón chào hỏi:

- Đạo nhân từ đâu đến?

Bà-la-môn đáp:

- Nghe công đức của vua nên đến bái yết và muốn xin một việc.

Nhà vua nói:

- Tốt lắm! Muốn gì được nấy, có gì khó đâu.

Bà-la-môn nói:

- Muốn vua làm nô bộc và vợ vua làm tì nữ cho tôi.

Nhà vua vui vẻ đáp:

- Tốt lắm! Nay thân ta, tự ta có thể quyết định được, xin thuộc về đạo nhân để sai khiến hầu hạ. Còn phu nhân là con gái của một đại quốc vương, phải đến hỏi lại.

Nhà vua vào cung nói với phu nhân. Khi ấy, phu nhân đi ra, tự thưa với đạo nhân:

- Xin được đem thân hầu hạ đạo nhân.

Bà-la-môn nói:

- Các người hãy theo ta, tất cả đều đi chân đất, không được mang giày, đúng như phép của nô tì.

Vua và phu nhân đều nói:

- Thưa vâng! Xin nghe theo lời chỉ bảo của Ngài.

Bà-la-môn liền dẫn nô tì vượt đường mà đi.

Ngài Văn Thù Sư Lợi lại hóa ra người khác thế vào chỗ vua và phu nhân cai trị nước khiến được như cũ. Phu nhân lâu nay sống nơi thâm cung, chưa hề trải qua cảnh khổ nhọc, lại thêm nặng nề vì mang thai mấy tháng, đi bộ theo đại gia nên toàn thân đau nhức, bàn chân bị rách nát, không thể bước tiếp, mệt lả người nên ở lại sau. Bây giờ, Bà-la-môn quay lại mắng:

- Người nay làm tì nữ phải đúng như phép của tì nữ, không thể sống theo phong cách trước đây của người.

Phu nhân quì xuống thưa:

- Con không dám biếng trễ, nhưng quá mệt mỏi nên dừng nghỉ chút thôi.

Bà-la-môn quát:

- Hãy mau lại đây! Gấp theo ta đến chợ, ta sẽ bán mỗi người cho mỗi chủ, cách nhau vài dặm.

Lúc đó, có trưởng giả mua được nô bộc sai giữ nghĩa địa, hề ai đến chôn người chết bắt phải nộp thuế, không được trốn tránh. Còn tì nữ thuộc về đại gia. Vợ của đại gia rất ghen, sớm tối sai làm quần quật, không cho nghỉ ngơi. Vài tháng sau, người tì nữ ấy sanh một đứa bé trai. Phu nhân nổi giận, mắng:

- Người là tì nữ sao được đứa bé này? Mau đem giết đi! Vâng lời đại gia, tì nữ liền giết đứa bé, đem đi chôn cất. Tì nữ đến chỗ nô bộc, hai người gặp nhau, nhưng không nói đến chuyện cực nhọc, chỉ nói vài lời thông thường cũng không ai có lòng oán hận. Trong khoảnh khắc, tựa như chiêm bao! Vua và phu nhân trở về bốn quốc, ngồi trên chánh điện như trước không khác, cùng các quần thần, hậu cung, thế nữ thấy đều như cũ. Thái tử được sanh ra cũng tự nhiên sống lại. Vua và phu nhân tự nghĩ:

- Duyên cố gì đưa đến như vậy?

Ngài Văn Thù Sư Lợi ở giữa hư không, ngồi trên hoa sen báu hiện thân sắc tướng khen ngợi:

- Lành thay! Các người bố thí rất mực chí thành.

Vua và phu nhân vui mừng khôn xiết, đến trước làm lễ. Văn Thù Sư Lợi thuyết pháp cho họ nghe. Khi ấy, ba nghìn cõi nước đều chấn động. Tất cả người trong nước đều phát tâm Vô thượng Chánh giác. Vua và phu nhân ngay lúc đó đều đắc vô sanh pháp nhẫn.

Đức Phật bảo A-nan, ông vua lúc đó chính là ta, phu nhân thuở ấy nay là Cù-di, thái tử nay là La Vân.

(Trích kinh Tát Hòa Đàn Vương)

**10. VUA CÙ-LÂU-BÀ XẢ BỎ VỢ CON YÊU QUÝ ĐỂ ĐƯỢC NGHE PHÁP:**

Thuở xưa, nơi cõi Diêm-phù-đề, có vị đại quốc vương tên Cù-lâu-bà thống lãnh tám vạn bốn ngàn nước nhỏ, bảo hộ nuôi nấng người và loài vật. Một hôm vua suy nghĩ: Ta chỉ đem tiền của giúp cho tất cả, mà không dạy họ đạo đức. Đây chính là lỗi của ta. Nhà vua ra lệnh trong nước, hễ ai nói pháp cho vua nghe, vua sẽ cung cấp đầy đủ những thứ cần dùng. Bấy giờ, vua Tỳ Sa-môn hóa làm quý dạ-xoa đi đến cửa cung nói: “Ai muốn nghe pháp ta sẽ nói cho”. Nhà vua bước ra nghinh tiếp, làm lễ, triệu tập quần thần đến nghe chánh pháp. Dạ-xoa nói:

- Học pháp rất khó. Nhà vua phải đem vợ con yêu quý đến cho ta ăn.

Nhà vua bảo người đem phu nhân, thái tử cho dạ-xoa ăn. Lúc đó, quần thần khóc lóc, nhà vua vẫn không đổi ý. Dạ-xoa ăn xong, liền nói kệ:

*Tất cả hành vô thường  
Có sanh thì có khổ  
Năm ấm, không, vô tướng  
Không ngã và ngã sở.*

Được nghe bài kệ, nhà vua vui mừng, không chút hối hận, ra lệnh mọi người đều phải tụng trì.

Lúc ấy, vua Tỳ Sa-môn hiện lại thân cũ. phu nhân, thái tử xinh đẹp như xưa. Vua Tỳ Sa-môn khen vua hạnh ít có. Đức Phật bảo: vua Cù-lâu-bà thuở ấy chính là ta ngày nay.

(Trích kinh Hiền Ngu quyển 1)

**11. VUA THIỆN TÚC ỬA BỐ THÍ KHIẾN QUỶ VƯƠNG HỒI TÂM:**

Thuở xưa, có một con quỷ ăn thịt người làm vua nhân gian, lấy thịt người làm bữa ăn thường ngày cho nó. Quỷ vương này chinh phạt các nước láng giềng bắt được chín mươi chín vị vua. chín mươi chín vua này tâu lên vua La-sát:

- Ở nước láng giềng kia có một vị vua tên Thiện Túc. Ông ấy thích làm việc bố thí, tu Bồ-tát đạo, ai cầu xin điều gì đều không trái ý. Nếu đại vương bắt được ông ta, bọn tôi cam lòng chịu chết, không hề oán hận.

Bấy giờ vua La-sát liền kéo binh quỷ, đi đến nước kia rình chờ cơ hội thuận tiện, gặp lúc Thiện Túc ra ao tắm dạo chơi, ngắm nhìn bề



tắm.

Khi đó, có một vị Phạm chí từ bỏ gia đình, tìm đường học đạo. Theo phép thời ấy, trước khi ra đi, Phạm chí phải thưa với cha mẹ rằng:

- Nay con xin từ biệt gia đình để theo các bạn học hỏi, chưa biết khi nào trở về. Nếu gia đình có thiếu thốn, cha mẹ hãy đến nhà vua xin vay, con về sẽ trả lại.

Học xong, Phạm chí trở về thấy nhà cửa trống trơn, không còn ai cả, liền hỏi hàng xóm:

- Cha mẹ, anh chị em của tôi, hiện giờ đang ở đâu?

Hàng xóm cho biết:

- Sau khi ông đi học, cha mẹ ông vay nợ của cải của vua, nhưng đến kỳ không trả được, nên đang bị bắt nhốt trong lao ngục.

Phạm chí suy nghĩ: Nhà ta nghèo cùng, sự nghiệp tiêu tán, không còn của cải. Giả như ta đến lao ngục thăm cha mẹ thì không thoát khỏi phép vua cũng bị bắt trói, cùng chịu cảnh khổ. Tốt hơn, bây giờ ta ở ngoài thay hình đổi dạng, lén đi tìm kiếm, cuối cùng sẽ có tài vật để bồi thường cho nhà vua, và cha mẹ ta sẽ được thả ra. Phạm chí lại nghĩ: Bên nước láng giềng có vua Thiện Túc tu hành nhân đức, bố thí rộng khắp. Nay ta đến đó chí tâm cầu xin, hẳn được mãn nguyện đủ để bồi thường của báu cho vua.

Suy nghĩ như vậy, Phạm chí liền đến đất nước kia, theo vua cầu xin. Nhà vua bảo:

- Tốt lắm! Nhưng hãy đợi trong giây lát ta tắm xong, rồi sẽ cho chớ có lo buồn.

Nhà vua đến bể tắm bị bọn quỷ bắt trói. Nhà vua ngoái nhìn, buồn rơi nước mắt. Quỷ vương thấy vậy, hỏi:

- Ta nghe nói nhà vua nhân từ, hòa mục, bác ái, cứu giúp tất cả. Nhưng bây giờ gặp nguy khốn này, sao ông lại buồn rầu như thế?

Nhà vua nói với quỷ vương:

- Đời ta bố thí, chưa từng hối hận. Nhưng vừa rồi, có vị Phạm chí đến xin của báu, ta đã hứa mà chưa cho. Ta buồn là vì thế.

Quỷ vương nói:

- Nhà vua luôn giữ lòng thành tín, xưa nay không đổi. Như nay tôi cho nhà vua về, bố thí xong, vua trở lại mới biết tâm vua thế nào.

Nhà vua được trở về cung, mở kho bố thí thỏa mãn ý mong cầu của người kia. Sau đó, vua liền trở lại chỗ quỷ vương đúng như lời hứa. Quỷ vương hỏi:

- Nhà vua không sợ ta ư? Vì sao còn đến đây để nhận lấy cái

chết?

Thiện Túc nói kệ đáp lại:

*Làm phước, không làm ác*

*Đều do việc làm trước*

*Trọn không sợ tử vong*

*Như thuyền vượt sang bờ.*

Nghe vậy, quý vương sanh lòng hổ thẹn, sửa đổi tâm hạnh, tu tạo

thiện căn và nói với vua Thiện Túc:

- Nay tôi được nghe điều vua nói, thật hiếm có trong đời. Tôi sẽ thả chín mươi chín vương kia, từ bỏ ngôi vị. Xin nhà vua hãy thống lãnh tất cả, lấy chánh pháp trị nước, còn tôi dắt bọn quý trở về sào huyện của mình. Chúng ta ước hẹn: Thỉnh thoảng ghé thăm nhau. Hai vua cùng từ biệt, mỗi người trở về chỗ của mình.

Muôn dân vui mừng, cõi nước thái bình, cùng hành thập thiện, không tạo nghiệp ác. Thiện Túc tích đức hành thiện không ngừng, sau được thành Phật.

Ở dưới thọ vương, vua lại nói bài kệ trên. (Trích kinh Xuất  
Diệu quyển 16)

